

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giảm giá tài sản (lần 04)

Căn cứ khoản 1 Điều 20, Điều 104 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án số 135/2024/DS-ST ngày 14 tháng 5 năm 2024 và Quyết định sửa chữa, bổ sung số 39/2024/QĐ-SCBSQĐ ngày 29 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 16- thành phố Hồ Chí Minh);

Căn cứ Bản án số 474/2024/DS-PT ngày 30 tháng 8 năm 2024 và Quyết định sửa chữa, bổ sung số 87/2024/QĐ-SCBSBA ngày 29 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh cơ sở 2);

Căn cứ Quyết định thi hành án số 700/QĐ-CCTHADS ngày 24/12/2024 và số 1218/QĐ-CCTHADS ngày 20/3/2025 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một (nay là Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh);

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 38/QĐ-CCTHADS ngày 12/6/2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một (nay là Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 15);

Căn cứ Thông báo về việc cưỡng chế thi hành án số 1881/TB-CCTHADS ngày 12 tháng 6 năm 2025 của chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một (nay là Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 15);

Căn cứ chứng thư thẩm định giá số 019/2025/1405951/BDG ngày 01 tháng 8 năm 2025 của Công ty Cổ phần Giám định thẩm định Sài Gòn;

Căn cứ biên bản giải quyết việc thi hành án ngày 05/8/2025 của Chấp hành viên Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 15;

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ Đấu giá tài sản số 85/2025/HĐ-CL ngày 21/08/2025 giữa Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 15 và Công ty đấu giá Hợp danh Công Lập;

Căn cứ Thông báo bán đấu giá tài sản số: 13/TB-CL ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Công ty Đấu giá hợp danh Công Lập;

Căn cứ Thông báo về việc bán đấu giá tài sản số 325/TB-THADS.KV15 ngày 14/01/2026 của Chấp hành viên Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 15;

Căn cứ Công văn về việc Thông báo đấu giá không thành tài sản lần 04 số 86/TB-CL ngày 10/02/2026 của Công ty Đấu giá Hợp danh Công Lập;

Căn cứ Thông báo số 3287/TB-THADS.KV15 ngày 24/02/2026 về việc không có người tham gia đấu giá, trả giá hoặc bán đấu giá không thành của Chấp hành viên Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 15;

Xét thời hạn thỏa thuận về mức giảm giá tài sản đã hết mà đương sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không thỏa thuận hoặc thỏa thuận không được về mức giảm giá.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giảm giá tài sản của Bà Phạm Thị Tố Trang, sinh năm 1981; thường trú: số nhà 42, đường Trần Phú, tổ 96, khu phố 11, phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (nay là phường Thủ Dầu Một, thành phố Hồ Chí Minh); địa chỉ liên lạc: số 685/3, khu phố Thạnh Bình, phường An Thạnh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương (nay là phường Thuận An, thành phố Hồ Chí Minh).

Tài sản giảm giá gồm: Toàn bộ diện tích đất 507,6m² đất trồng cây lâu năm thuộc thửa đất số 1255, tờ bản đồ số 810, tọa lạc phường Định Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (nay là phường Chánh Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành DE 288466, số vào sổ cấp GCN CS11674 do Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Thủ Dầu Một thừa ủy quyền Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương cấp ngày 28/06/2022 cho bà Huỳnh Thị Đoàn Hồng, cập nhật biến động sang tên bà Phạm Thị Tố Trang ngày 07/12/2022 (*được đo đạc thực tế thể hiện tại Mẫu trích lục bản đồ địa chính do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Thủ Dầu Một ký duyệt ngày 16/4/2025*).

Giá khởi điểm của lần bán đấu giá liền kề là: **3.060.324.156** đồng (*Ba tỷ không trăm sáu mươi triệu ba trăm hai mươi bốn ngàn một trăm năm mươi sáu đồng*).

Mức giảm giá là 02 % (tương đương 61.206.483 đồng).

Còn lại: **2.999.117.673 đồng** (*Hai tỷ chín trăm chín mươi chín triệu một trăm mười bảy ngàn sáu trăm bảy mươi ba đồng*).

Điều 2. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Viện KSND KV15- TP. HCM;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA (CHV: Nguyễn Thị Yến Thi)..

CHẤP HÀNH VIÊN

Nguyễn Thị Yến Thi